

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 188 /2022/HS-ST

Ngày: 27-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hiền

Bà Ngô Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc An Chi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn Q, sinh năm 1994, tại Thái Bình; HKTT: Xóm x, thôn QĐB, xã ĐT, huyện QP, tỉnh TB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn Th và bà Nguyễn Thị Ng; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 286 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 02/8/2022 và lý lịch do địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân Không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt từ ngày 28/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Bị hại: **Anh Lò Văn T**, sinh năm 2002; HKTT: NP, xã NS, huyện MC, tỉnh ĐB; Nơi cư trú: Số xx ngõ xxx đường LLQ, phường NT, thành phố HN (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 27/7/2022, Bùi Văn Q đi bộ đến nhà Khánh (bạn của Q) tại địa chỉ số 6A ngõ 508 Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận

Tây Hồ, thành phố Hà Nội để chơi. Đến nơi, Q lên tầng 3 thấy anh Khánh đang nằm ngủ. Q đi xuống tầng 2 thấy cửa phòng của anh Lò Văn T mở hé cửa. Q nhìn vào trong phòng thấy anh T đang nằm ngủ, bên cạnh gối đầu để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh, do cần tiền tiêu sài nên Q đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. Q đi vào trong phòng, lấy chiếc điện thoại giấu vào túi quần đang mặc, rồi đi xuống tầng 1. Tại tầng 1, Q phát hiện chiếc xe máy Honda Wave RSX, màu đen, BKS: 86L2-xx đã cắm sẵn chìa khoá xe ở ổ khoá, xe để cạnh cửa ra vào và không có ai trông giữ. Q trộm cắp tiếp chiếc xe máy rồi dắt ra khỏi nhà, nổ máy đi về hướng đường Lạc Long Quân và cất giấu tại gầm cầu Nhật Tân nơi Q ngủ.

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 27/7/2022, anh T ngủ dậy, phát hiện chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 86L2-xx và chiếc điện thoại OPPO A9 của mình bị mất trộm. Do bận công việc, nên sáng ngày 28/7/2022, anh T đến Công an phường Nhật Tân trình báo.

Trưa ngày 28/7/2022, Q quay lại khu vực nhà số 6A ngõ 508 Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, Hà Nội để nghe ngóng T hình. Q nghe thấy người dân nói chuyện với nhau nhà số 6A thuộc địa chỉ trên bị mất trộm xe máy, chủ xe đã trình báo cơ quan công an, có thu được hình ảnh camera và đối tượng trộm cắp xe, nên Q đã đến Công an phường Nhật Tân để đầu thú và giao nộp tài sản đã trộm cắp.

Thu giữ của Bùi Văn Q:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9, màu xanh, đã qua sử dụng.
- 01 chiếc xe máy Honda Wave RSX, màu đen, BKS: 86 L2-xx, số khung: RLHHC12318Y443973, số máy: HC12E-2192222, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá số 145/KL-HĐĐG ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Tây Hồ kết luận:

- Giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9, đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng.
- 01 xe máy Honda Wave, BKS:86L2-2381, đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng.

Tổng cộng: 4.500.000 đồng.

Đối với chiếc máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 86 L2-xxx, số khung: RLHHC12318Y443973, số máy: HC12E-2192222 thuộc quyền sở hữu của anh Trịnh Ngọc Thanh Gi (sinh năm 1983; HKTT: Thôn x, TX, TX, TH). Anh Gi và anh T cùng có lời khai thống nhất thể hiện: Anh Gi cho anh T mượn chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại. Anh Gi và anh T cùng đề nghị Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe máy trên cho anh Gi. Tại Kết luận giám định số 6353/KL-KTHS

ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: số khung, số máy là số nguyên thủy. Kết quả tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Đối với chiếc điện thoại OPPO A9 màu xanh, đã qua sử dụng là tài sản của anh Lò Văn T.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trao trả chiếc xe máy trên cho anh Gi và trao trả chiếc điện thoại trên cho anh T cùng ngày. Anh Gi và anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Bản Cáo trạng số 168/CT-VKS ngày 04 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn Q từ 9 đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về dân sự: Đề nghị không áp dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Xét lời khai của bị cáo Bùi Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; Lời khai của người bị hại; Biên bản dựng lại hiện trường; Vật chứng thu giữ; Kết luận định giá tài sản; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 27/7/2022, tại nhà số 6A ngõ 508 Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Bùi Văn Q đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9, màu xanh, đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, BKS: 86 L2-xx, số khung: RLHHC12318Y443973, số máy: HC12E-2192222, đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 (ba triệu) đồng. Tổng giá trị tài sản Q trộm cắp là 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã đưa ra chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về hình phạt*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, lại muốn hưởng thành quả lao động của người khác nên đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ. Xét hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra; bị cáo là đối tượng sống lang thang, không có nơi cư trú ổn định nên cần áp dụng một hình phạt tù tương xứng trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] *Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện giao nộp toàn bộ tài sản đã trộm cắp cho cơ quan điều tra; đã ra đầu thú; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về trách nhiệm dân*: Cơ quan điều tra đã xác định chiếc máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 86 L2-xx, số khung: RLHHC12318Y443973, số máy: HC12E-2192222 thuộc quyền sở hữu của anh Trịnh Ngọc Thanh Gi. Anh Gi và anh T cùng đề nghị Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe máy trên cho anh Gi. Chiếc điện thoại OPPO A9 màu xanh, đã qua sử dụng là tài sản của anh T. Ngày 21/9/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 189/QĐ-CQĐT và trao trả chiếc xe máy trên cho anh Gi và trao trả chiếc điện thoại trên cho anh T cùng ngày. Anh Gi và anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Toàn bộ vật chứng Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt Bùi Văn Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/7/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bùi Văn Q phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ điều 331, điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Thi hành án Hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS/VPTA.

Nguyễn Thị Gi